

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng  
các loại cây hằng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI  
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý và sử dụng đất trồng lúa;*

*Thông tư số 19/2016/TT-BNNPTNT ngày 27/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chi tiết Điều 4 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý và sử dụng đất trồng lúa;*

*Xét Tờ trình số 152/TTr-UBND ngày 26/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất sản xuất kém hiệu quả trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn từ 2017-2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hằng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hằng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng là hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình và cá nhân (gọi chung là người sản xuất).

3. Các loại cây hằng năm chuyển đổi được hỗ trợ gồm cây ngô, đậu phụng, rau các loại, đậu các loại, mè, cây thức ăn chăn nuôi.

#### 4. Điều kiện hỗ trợ

Người sản xuất thực hiện chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm được Ủy ban nhân dân xã xác nhận:

a) Thực hiện chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm quy định tại khoản 3 Điều này trên diện tích đất trồng lúa các vụ trong năm từ vụ Hè Thu 2017 đến hết vụ Đông Xuân 2018-2019.

b) Diện tích chuyển đổi được hỗ trợ phải nằm trong quy hoạch (hoặc kế hoạch) chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Việc chuyển đổi đáp ứng các điều kiện chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

#### 5. Định mức và phương thức hỗ trợ:

a) Định mức hỗ trợ: Hỗ trợ bằng tiền cho người sản xuất chi phí mua hạt giống để chuyển đổi, trong đó, ngô hỗ trợ 2.400.000đồng/ha; đậu phụng, rau các loại, đậu các loại, mè và cây thức ăn chăn nuôi, hỗ trợ 2.000.000đồng/ha.

b) Trong suốt thời gian thực hiện chính sách trên cùng diện tích thực hiện chuyển đổi sản xuất từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm chỉ được hỗ trợ 01 lần (01 vụ sản xuất).

c) Trường hợp áp dụng lồng ghép nhiều chính sách trên cùng một diện tích thì chỉ được hưởng mức hỗ trợ cao nhất trong các chính sách đó.

#### 6. Nguồn kinh phí và cơ chế hỗ trợ

Các huyện đồng bằng và thành phố Quảng Ngãi, ngân sách tỉnh hỗ trợ 70% và ngân sách huyện, thành phố hỗ trợ 30%. Các huyện miền núi, ngân sách tỉnh hỗ trợ 100%. Riêng đối với diện tích đất trồng lúa chuyển sang trồng ngô, ngân sách Trung ương hỗ trợ theo quy định tại Khoản 5 Điều 1 Quyết định số 915/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô tại vùng Trung du miền núi phía Bắc, Bắc Trung bộ, Đồng bằng sông Cửu Long, Duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

#### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XII, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 25 tháng 7 năm 2017./.

**Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBND tỉnh;
- Các Bộ : NNPTNT, Tài chính, TN-MT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP: UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, BKTNS (01).A180.

**CHỦ TỊCH**



**Bùi Thị Quỳnh Vân**